|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Tĩnh, ngày tháng 11 năm 2017* |

# ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN DU LỊCH HÀ TĨNH ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

***DỰ THẢO***

# Phần thứ nhất SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

## A. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong xu thế hội nhập toàn diện với khu vực và quốc tế, Việt Nam đã tham gia vào “Chiến lược phát triển du lịch ASEAN giai đoạn 2016 - 2025”, đang trở thành điểm đến, thị trường mới nổi với những lợi thế nhất định trong hợp tác song phương và đa phương. Các dòng khách du lịch đang có xu hướng dịch chuyển mạnh tới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó Việt Nam ngày càng được thế giới biết đến với những giá trị về bản sắc văn hóa và cảnh quan sinh thái đặc sắc, sẽ mở ra nhiều cơ hội cho du lịch cả nước nói chung và Hà Tĩnh nói riêng.

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp đã và đang góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và xuất khẩu tại chỗ; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tài nguyên thiên nhiên; tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

Hà Tĩnh nằm trên tuyến hành lang Đông - Tây với CHDCND Lào, Thái Lan, Myanma và các nước khác trong khối ASEAN. Mặc dù không có những lợi thế vượt trội so với các tỉnh trong khu vực nhưng du lịch Hà Tĩnh có nhiều tiềm năng để phát triển, với bờ biển dài 137 km, nhiều bãi tắm đẹp; các khu bảo tồn thiên nhiên gắn với cảnh quan hùng vĩ và đa dạng sinh học; là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, cách mạng, quê hương của nhiều danh nhân kiệt xuất, gắn liền với các di tích lịch sử và có các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị được UNESCO vinh danh như: Dân ca Ví - Giặm, ca Trù, Mộc bản Trường học Phúc Giang.

Tuy nhiên, du lịch của Hà Tĩnh vẫn còn nhiều yếu kém và bất cập, chưa tương xứng với tiềm năng và sự mong muốn của xã hội. Đầu tư cho phát triển du lịch còn manh mún, cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch thiếu đồng bộ, sản phẩm du lịch còn ít và chưa thực sự hấp dẫn, chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu, khả năng cạnh tranh chưa cao; quản lý nhà nước về du lịch còn hạn chế, tỷ trọng đóng góp ngân sách đạt thấp.

Để khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực tài nguyên du lịch trong tỉnh, tận dụng cơ hội thuận lợi trong nước, khu vực và quốc tế, tạo đột phá, phát triển sản phẩm có tính cạnh tranh, độc đáo, thu hút du khách để phát triển bền vững trong thời kỳ mới; đáp ứng được yêu cầu cấp thiết theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về “Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn”, đồng thời thực hiện Chương trình hành động số 540-CTr/TU ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Hà Tĩnh; việc xây dựng ***Đề án “Phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”*** là hết sức cần thiết, nhằm huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 “Phát triển dịch vụ thương mại du lịch trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh và liên kết vùng, liên kết khu vực” là một trong những nhiệm vụ đột phá.

**B. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

***\* Văn bản của Trung ương:***

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2018);

- Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;

- Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2013-2020;

- Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Bắc Trung bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 2522/QĐ-BVHTTDL ngày 13/7/2016 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về phê duyệt Chiến lược phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam đến năm 2015, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 23/11/2017 về việc Phê duyệt chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 4215/QĐ-BVHTTDL ngày 09/11/2017 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị.

***\* Văn bản của tỉnh:***

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII;

- Chương trình hành động số 479-CTr/TU ngày 19/01/2017 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

- Chương trình hành động số 540-CTr/TU ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 của UBND tỉnh phê duyệt “Đề án một số chính sách khuyến khích phát triển du lịch tỉnh, giai đoạn 2013 - 2020”.

## C. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. NỘI DUNG: Đề án đánh giá thực trạng du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2010 -2017; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chính sách và nhu cầu nguồn vốn thực hiện Đề án phát triển du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2018 - 2025 và những năm tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG: Các cấp, các ngành, các tổ chức, các thành phần kinh tế và công dân có liên quan đến hoạt động du lịch.

III. PHẠM VI: Áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN: Chia làm 2 giai đoạn

- Giai đoạn 2018 - 2025;

- Định hướng từ năm 2026 và những năm tiếp theo.

# Phần thứ hai THỰC TRẠNG DU LỊCH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2010 - 2017

## A. KHÁI QUÁT TIỀM NĂNG DU LỊCH HÀ TĨNH

Hà Tĩnh có nguồn tài nguyên du lịch khá đa dạng, có bờ biển dài 137km với nhiều bãi tắm đẹp, hấp dẫn như Thiên Cầm, Xuân Thành, Cửa Sót; là vùng đất có nhiều danh lam, thắng cảnh nổi tiếng như núi Hồng - sông La, hồ Kẻ Gỗ, hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang, rừng Vũ Quang, suối Nước Sốt - Sơn Kim, quần thể khu du lịch sinh thái Hải Thượng Lãn Ông, Hoành Sơn Quan, thác Vũ Môn, đảo nổi Xuân Giang…

Hà Tĩnh là quê hương của nhiều danh nhân gắn với di tích lịch sử - văn hoá như di tích Đại thi hào Nguyễn Du, di tích Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, đền thờ Vua Mai Hắc Đế, đền thờ Chiêu trưng Đại Vương - Lê Khôi, chùa Hương Tích, đền Chợ Củi, đền thờ Chế thắng phu nhân Nguyễn Thị Bích Châu, thành Sơn phòng Hàm Nghi, khu lưu niệm Tổng Bí thư Trần Phú, khu lưu niệm Tổng Bí thư Hà Huy Tập, khu lưu niệm anh hùng Lý Tự Trọng, khu lưu niệm Thành Sen nơi Bác Hồ về thăm Hà Tĩnh, khu di tích lịch sử Ngã ba Đồng Lộc... Toàn tỉnh hiện có 452 di tích được xếp hạng cấp tỉnh, 77 di tích cấp quốc gia và 2 di tích quốc gia đặc biệt.

Hà Tĩnh cũng là vùng đất nổi danh với đời sống văn hoá dân gian hết sức phong phú được phản ánh qua các làn điệu dân ca, ví dặm, qua lễ hội, làng nghề thủ công… như: Hát Ví, hát Giặm, hát phường vải Trường Lưu và Trường Nga, ca trù Cổ Đạm, múa sắc bùa (ở Kỳ Anh, Đức Thọ, Hương Khê), hò chèo cạn ở Cẩm Nhượng, hò Thạch Khê. Đặc biệt là dân ca Ví - Giặm Nghệ Tĩnh đã được UNESCO vinh danh là văn hoá phi vật thể đại diện cho nhân loại, “Mộc bản Trường học Phúc Giang” được UNESCO công nhận là Di sản Ký ức thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương...

## B. THỰC TRẠNG DU LỊCH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2010 - 2017

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

#### 1. Kết quả các chỉ tiêu phát triển du lịch

##### 1.1. Khách du lịch

Giai đoạn từ năm 2010 đến tháng 10 năm 2017, tổng lượt khách tham quan du lịch đến Hà Tĩnh đạt hơn 25 triệu lượt. Tổng lượt khách lưu trú du lịch đạt hơn 8,5 triệu lượt; trong đó, khách quốc tế đạt gần 133.000 lượt, nội địa đạt hơn 8,4 triệu lượt. Năm 2015, tổng lượt khách lưu trú du lịch đạt hơn 1,5 triệu lượt. Năm 2016, do tác động của sự cố môi trường biển, khách du lịch lưu trú sụt giảm, chỉ đạt 1,1 triệu lượt, giảm 31% so với năm 2015. Năm 2017, Du lịch Hà Tĩnh bắt đầu phục hồi, khách du lịch nội địa đến các điểm tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí trong dịp nghỉ lễ - tết tăng cao so với cùng kỳ năm 2016. Tổng lượt khách lưu trú du lịch 10 tháng đầu năm 2017 đạt gần 1,3 triệu lượt, tăng 11,3% so với cùng kỳ năm 2016, năm 2017 ước đạt trên 1,5 triệu lượt*.*

##### 1.2. Tổng thu lĩnh vực du lịch

Tổng doanh thu xã hội từ các hoạt động du lịch giai đoạn từ năm 2010 đến tháng 10 năm 2017 đạt hơn 27.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 4,6% doanh thu toàn tỉnh. Nhìn chung, tổng doanh thu xã hội từ các hoạt động du lịch tập trung nhiều ở dịch vụ ăn uống, tiếp đến là doanh thu từ lưu trú, thu từ lữ hành và vui chơi giải trí chiếm tỷ trọng không đáng kể*(theo nguồn số liệu của Cục Thống kê tỉnh - Chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo).*

##### 1.3. Nhân lực tại các cơ sở kinh doanh du lịch

Du lịch Hà Tĩnh hiện có trên 3.900 lao động trực tiếp và gần 13.200 lao động gián tiếp trong các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch.

Tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch chiếm khoảng 33% tổng số lao động trong ngành, 37,9% được đào tạo từ các chuyên ngành khác chuyển sang, 20% được đào tạo tại chỗ, còn lại chưa qua đào tạo. Số lao động được đào tạo sơ cấp, trung cấp, cao đẳng đạt 58,7%; đào tạo nghề chiếm 20,1%, tỷ lệ được đào tạo đại học và sau đại học chỉ chiếm 12,1%.

Toàn tỉnh có 11 đơn vị kinh doanh lữ hành, trong đó 02 đơn vị được cấp Giấy phép lữ hành quốc tế và 02 văn phòng đại diện công ty lữ hành quốc tế, 07 đơn vị kinh doanh lữ hành nội địa. Hoạt động kinh doanh của các đơn vị chủ yếu khai thác các tuyến khách đi ngoại tỉnh và nước ngoài.

Về khả năng giao tiếp ngoại ngữ chỉ có xấp xỉ 10% trên tổng số lao động toàn ngành,trong đó chủ yếu là tiếng Anh, tiếng Trung và tiếng Thái.

Nhìn chung, số doanh nghiệp và người lao động ngày càng tăng, nhất là những năm gần đây.

*(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)*

#### 2. Thị trường, sản phẩm du lịch và công tác xúc tiến quảng bá du lịch

##### 2.1. Thị trường khách du lịch

*- Khách du lịch quốc tế*

Thị trường khách du lịch lớn nhất của Hà Tĩnh là Lào, Thái Lan và Trung Quốc. Theo thống kê, số liệu khách du lịch Lào chiếm tỷ trọng cao nhất 40%, Thái Lan khoảng 30%, Trung Quốc khoảng 20%; thị trường Châu Âu và các thị trường khác chiếm khoảng 10% còn lại.

Nhìn chung, khách du lịch đến từ thị trường Lào và Thái Lan có chung mục đích là tắm biển, nghỉ dưỡng, tham quan các di tích lịch sử - văn hóa; khách đến từ Trung Quốc, Châu Âu và các thị trường còn lại chủ yếu là đi vì mục đích công vụ.

*- Khách du lịch nội địa*

Khách nội địa đến Hà Tĩnh chủ yếu từ Hà Nội chiếm 30%, các tỉnh đồng bằng sông Hồng và miền núi phía Bắc chiếm 4,2%, từ các tỉnh lân cận như Nghệ An, Quảng Bình chiếm 50%, từ các tỉnh phía Nam (chủ yếu là Thành phố Hồ Chí Minh) chiếm 15,8%. Khách du lịch nội địa đến có thể chia thành các loại chính như sau:

+ Khách nghỉ dưỡng biển, tắm biển chiếm khoảng 30%;

+ Khách du lịch công vụ kết hợp đi du lịch (du lịch thương mại, công vụ) chiếm gần 25% (gồm nhân viên nhà nước đi công tác; đối tượng kinh doanh; công nhân; sinh viên học sinh/tham quan, học tập);

+ Khách tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, tâm linh 30%;

+ Du lịch sinh thái, thưởng thức cảnh quan tự nhiên chiếm 15%.

##### 2.2. Sản phẩm du lịch

Hà Tĩnh là địa phương có tiềm năng về du lịch với nhiều loại hình, tuy nhiên, trên thực tế, mới chỉ khai thác 3 loại hình sản phẩm phổ biến là du lịch biển, du lịch lịch sử - văn hóa, tâm linh và du lịch sinh thái.

##### 2.3. Xúc tiến quảng bá du lịch

Hàng năm, tỉnh chỉ tham gia được một hội thảo, hội chợ ở các tỉnh trong nước và Thái Lan, Lào. Một số hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch đã góp phần tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh văn hóa, con người Hà Tĩnh đến các tỉnh, các nước trong khu vực và trên thế giới.

#### 3. Cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng du lịch

##### 3.1. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng

*- Vốn ngân sách nhà nước*

Tổng vốn đầu tư cho một số hạng mục hạ tầng tại các khu, điểm du lịch trọng điểm: Thiên Cầm, Xuân Thành, chùa Hương Tích và một số điểm du lịch khác trong giai đoạn 2010 - 2017 là 154,9 tỷ đồng. Hạ tầng đầu tư công chủ yếu là hệ thống đường vào khu du lịch, khu trung tâm, quảng trường, kè biển, điện *(Chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo).*

*- Vốn đầu tư của doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác*

Giai đoạn từ năm 2010 đến 10 tháng đầu năm 2017, có 65 dự án đầu tư lĩnh vực du lịch, ước tính vốn đầu tư hơn 16.900 tỷ đồng (trong đó đầu tư trong nước đạt hơn 12.900 tỷ đồng, FDI đạt gần 198 triệu USD). Riêng 10 tháng đầu năm 2017 đã thu hút được 08 dự án với tổng mức đầu tư hơn 3.100 tỷ đồng *(Chi tiết có Phụ lục số 04 kèm theo).*

Một số dự án đầu tư đưa vào hoạt động năm 2017 đã tạo nên diện mạo và sự phát triển mới cho du lịch Hà Tĩnh như: Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinpearl Cửa Sót, Trung tâm thương mại Vincom Plaza, Trung tâm dịch vụ giải trí đua chó Xuân Thành, sân golf Xuân Thành. Các dự án đăng ký đầu tư của Tập đoàn BMC, FLC, T&T, cùng rất nhiều dự án resort, khách sạn với tổng mức đầu tư hàng nghìn tỷ đồng đang tiến hành làm thủ tục để được cấp đất khởi công xây dựng.

##### 3.2. Cơ sở vật chất kỹ thuật do doanh nghiệp và các thành phần kinh tế đầu tư

*- Cơ sở lưu trú, nhà hàng, trung tâm thương mại, đơn vị vận tải*

+ Tổng số cơ sở lưu trú, nhà hàng phục vụ du lịch: Đến nay, toàn tỉnh có 262 cơ sở lưu trú (tăng 2,42 lần so với năm 2010) với hơn 5.000 phòng (tăng 1,92 lần so với năm 2010). Trong đó: Có 64 cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn, 43 cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn 1 sao, 24 cơ sở lưu trú được xếp hạng 2 sao, 08 cơ sở lưu trú được xếp hạng 3 sao và 02 cơ sở lưu trú được xếp hạng 4 sao; 01 cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn 5 sao (vin...) còn lại là chưa đăng ký xếp hạng; có gần 1.000 nhà hàng kinh doanh ăn uống phục vụ khách du lịch; 03 trung tâm thương mại đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch: Vincom Plaza Hà Tĩnh, BMC và Vincom+ Kỳ Anh *(Chi tiết có Phụ lục 05 kèm theo)*.

+ Công ty vận chuyển khách du lịch: Toàn tỉnh hiện có 03 doanh nghiệp với trên 50 xe ô tô từ 07 chỗ đến 50 chỗ ngồi (Công ty Cổ phần Vận tải Thương mại và Du lịch Thành Đạt; Công ty TNHH Thương mại Vận tải du lịch Tuấn Anh; Công ty TNHH Thương mại Du lịch Bảo Huy).

*- Khu, điểm du lịch*

Có 09 khu, điểm du lịch biển; 13 khu, điểm du lịch lịch sử - văn hoá, tâm linh phục vụ du lịch; 10 khu, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; 04 điểm trải nghiệm văn hóa, du lịch gắn với nông thôn mới *(Chi tiết có Phụ lục 06 kèm theo)*.

#### 4. Liên kết hợp tác phát triển du lịch

Tuyến du lịch trong nước và quốc tế đã được liên kết; phối hợp với các địa phương trong khu vực Bắc Trung Bộ xây dựng bản đồ liên kết, khai thác lợi thế về hành lang kinh tế Đông - Tây trên tuyến Quốc lộ 8A và đường 12, tuyến Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh; hợp tác với các tỉnh trong khu vực theo chủ đề “4 địa phương một điểm đến”.

Thông qua các chương trình hợp tác 09 tỉnh của 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng chung Quốc lộ 8A và đường 12, Hà Tĩnh đã kết nối các khu du lịch: Thiên Cầm, Xuân Thành, các khu di tích (Nguyễn Du, Ngã ba Đồng Lộc) với suối nước nóng Lacxao, du lịch bản Nacoi, hang đá núi Thenchau của Bolykhamxay và [khu bảo tồn Đa dạng sinh học Quốc gia Nakai - Nam Theun](http://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Khu_B%E1%BA%A3o_t%E1%BB%93n_%C4%90a_d%E1%BA%A1ng_sinh_h%E1%BB%8Dc_Qu%E1%BB%91c_gia_Nakai-Nam_Theun&action=edit&redlink=1) của tỉnh Khăm Muộn (Lào) để tạo thành tour du lịch theo Quốc lộ 8 qua Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (Hà Tĩnh) và Cha Lo (Quảng Bình).

#### 5. Công tác quản lý Nhà nước

##### 5.1. Các văn bản quản lý nhà nước về du lịch

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quản lý nhà nước trên lĩnh vực du lịch như: Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 phê duyệt Đề án Một số chính sách khuyến khích phát triển du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2013 - 2020; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 03/3/2014 về thực hiện nhiệm vụ phát triển dịch vụ du lịch - thương mại tỉnh Hà Tĩnh năm 2014 - 2015; Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 23/9/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 146/NQ-HĐND về kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về thông qua Đề án “Một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh 2013 - 2020”; Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 21/9/2016 về việc triển khai thực hiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp ngành du lịch theo Nghị quyết số 35/NQ-TW của Chính phủ; Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc về phát triển Du lịch.

##### 5.2. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Các địa phương đã lập quy hoạch chi tiết các khu điểm du lịch trọng điểm như: Xuân Thành, Cửa Sót, Thiên Cầm và Văn - Trị, Thạch Hải, Kỳ Xuân; khu du lịch sinh thái hồ Kẻ Gỗ, khu di tích đại thi hào Nguyễn Du, chùa Hương Tích... *(Chi tiết có Phụ lục số 07 kèm theo)*.

Quy hoạch phát triển du lịch được phê duyệt đã tạo ra định hướng phát triển du lịch Hà Tĩnh trên bình diện tổng thể, trong mối liên kết với các địa phương, các ngành và liên kết vùng.

##### 5.3. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động du lịch

Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động du lịch trong những năm gần đây đã được thực hiện khá thường xuyên. Giai đoạn 2010 - 2017 đã tổ chức thanh kiểm tra tại 447 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; xử phạt 40.500.000 đồng đối với 23 tổ chức và cá nhân vi phạm.

##### 5.4. Đánh giá Chính sách khuyến khích phát triển du lịch

Sau khi Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND ban hành, công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực du lịch, đã có sự chuyển biến theo hướng tích cực. Nghị quyết đã thể chế hóa bằng Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Một số chính sách khuyến khích phát triển du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2013 - 2020”; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 03/3/2014 về thực hiện nhiệm vụ phát triển dịch vụ du lịch - thương mại tỉnh Hà Tĩnh năm 2014 -2015; các huyện, thành phố, thị xã đã xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương mình.

Một số nhóm chính sách lồng ghép với các chương trình, dự án khác đã góp phần thay đổi diện mạo một số khu, điểm du lịch. Chính sách về đất đai, thuế, đào tạo nguồn nhân lực đã góp phần phát triển số lượng cơ sở lưu trú, chất lượng dịch vụ cũng dần được nâng lên, bước đầu đạt được một số mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu như: Thu hút khách du lịch, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa của địa phương.

Thời gian thực hiện Đề án chưa dài, kinh phí bố trí còn thấp (từ năm 2014 đến 2017 tỉnh bố trí được 27.226 triệu đồng). Trong đó: Hạ tầng và bảo vệ môi trường 16.580 triệu; xúc tiến, quảng bá 7.136 triệu; phát triển nguồn nhân lực 1.890 triệu; nâng cao chất lượng sản phẩm 570 triệu đồng; hoạt động khác 1.050 triệu đồng *(Chi tiết có Phụ lục số 08 kèm theo)*.

### II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

#### 1. Công tác quản lý nhà nước

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các ngành, các cấp thiếu tập trung, thiếu đồng bộ, chưa khai thác được nhiều tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh.

Công tác quản lý nhà nước từ tỉnh đến cơ sở còn nhiều bất cập; xã hội hóa về hoạt động du lịch chưa cao; nhân lực thiếu và yếu về chuyên môn, nghiệp vụ. Hầu hết các huyện, thành phố, thị xã chưa bố trí cán bộ chuyên trách về du lịch, cấp tỉnh mới có 05 người.

Quy hoạch chi tiết tại một số khu, điểm du lịch triển khai còn chậm, tổ chức thực hiện thiếu đồng bộ, chưa kêu gọi được các nhà đầu tư có tầm chiến lược. Công tác quản lý quy hoạch tại một số khu, điểm, dự án du lịch chưa tốt; vẫn còn tình trạng chồng chéo, lấn chiếm quy hoạch.

Công tác thanh tra, kiểm tra của các ngành còn chồng chéo làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch; vẫn còn tình trạng chèo kéo, nâng giá, ứng xử…; chưa tạo được nhiều hình ảnh tốt và ấn tượng tốt đối với du khách trong nước và quốc tế. Chưa xử lý được các hoạt động du lịch tự phát, không đảm bảo an toàn cho du khách; vẫn còn tình trạng hướng dẫn viên du lịch hoạt động chui ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Ban quản lý tại một số khu, điểm du lịch chưa phát huy được hiệu quả, chưa làm tốt chức năng nhiệm vụ được giao và công tác thu phí tại các khu di tích chưa được quản lý chặt chẽ.

Việc triển khai các chính sách khuyến khích phát triển du lịch chưa đồng bộ và thiếu toàn diện. Nhóm chính sách về nghiên cứu, ứng dụng nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch, chính sách thu hút chuyên gia, nghệ nhân có tay nghề, người lao động có kinh nghiệm và có tay nghề, hỗ trợ hộ gia đình làm du lịch homestay chưa được triển khai thực hiện, vì vậy chất lượng dịch vụ chưa được đa dạng và nâng cao. Các nhóm chính sách đã thực hiện còn mang tính chất dàn trải, chưa có trọng điểm, thiếu hướng dẫn chi tiết.

Chưa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch được tiếp cận các chính sách để thúc đẩy phát triển du lịch.

#### 2. Nhân lực du lịch

Đội ngũ cán bộ quản lý và lao động trong ngành du lịch còn thiếu và yếu, chưa ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ; năng lực quản trị hạn chế; các cơ sở lưu trú du lịch đang sử dụng phần lớn lao động chưa đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, thiếu kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phục vụ du khách.

Tại các cơ sở hoạt động du lịch: Công tác tổ chức, sử dụng lao động chưa khoa học dẫn đến hiệu quả kinh doanh chưa cao. Hoạt động lữ hành quy mô còn nhỏ, cầm chừng còn thiếu về số lượng và chất lượng, liên kết giữa các công ty lữ hành còn yếu.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng cao, đào tạo nghề còn hạn chế, chưa huy động được sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch.

Hướng dẫn viên, thuyết minh tại các khu, điểm du lịch còn yếu về chuyên môn, thiếu chuyên nghiệp, đặc biệt là khả năng giao tiếp và ứng xử bằng ngoại ngữ để tạo sự hấp dẫn, thu hút khách tham quan.

#### 3. Thị trường, sản phẩm du lịch

Năng lực cạnh tranh của sản phẩm du lịch Hà Tĩnh còn thấp so với mặt bằng chung của cả nước và khu vực, hiện nay đứng vị trí 5/6 trong các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ.

Sản phẩm du lịch còn đơn giản, sức cạnh tranh chưa cao, chất lượng dịch vụ còn thấp, chưa khai thác và phát huy được tiềm năng để phát triển du lịch.

Tại các khu, điểm du lịch còn thiếu các loại hình dịch vụ bổ sung và khai thác các giá trị văn hóa phi vật thể như dân ca Ví Giặm, ca Trù, các lễ hội để thu hút và tăng chi tiêu của khách du lịch. Đặc sản địa phương được giới thiệu cho khách du lịch chưa đáp ứng yêu cầu về hình thức, bao bì, nhãn mác.

Sự cạnh tranh không lành mạnh trong du lịch vẫn còn nhiều, phát triển du lịch thiếu bền vững. Doanh thu về hoạt động du lịch và đóng góp vào ngân sách tỉnh còn ở mức thấp.

#### 4. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch

Công tác quảng bá xúc tiến du lịch chậm đổi mới, chưa đa dạng trên các kênh thông tin; chưa cung cấp thường xuyên, đầy đủ, kịp thời nội dung về các điểm tham quan, du lịch, dịch vụ để thu hút du khách.

Quảng bá để liên kết trong hoạt động du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước, đặc biệt là các tỉnh trong khu vực còn hạn chế.

#### 5. Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật

Hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch còn thiếu cả về số lượng và chất lượng, chưa đồng bộ, chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu đầu tư phát triển hiện nay.

### III. NGUYÊN NHÂN CỦA TỒN TẠI, HẠN CHẾ

#### 1. Nguyên nhân khách quan

- Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp đòi hỏi sự vào cuộc và tham gia của cộng đồng xã hội, nhưng phát triển du lịch Hà Tĩnh còn chưa ngang tầm, là vùng đất có vị trí địa lý và giao thông không thuận lợi so với một số tỉnh (không có sân bay, ga tàu xa trung tâm tỉnh lỵ); không có lợi thế cạnh tranh trong khu vực; là vùng đệm, trung gian giữa các tỉnh Nghệ An và Quảng bình có điều kiện thuận lợi về phát triển du lịch. Xuất phát điểm về hoạt động du lịch còn thấp, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn.

- Hà Tĩnh nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa; các yếu tố thời tiết bất lợi như mưa bão, lũ lụt, hạn hán đã hạn chế đến phát triển du lịch, đặc biệt là đối với du lịch biển (một năm chỉ khai thác được 3 - 4 tháng). Đây cũng chính là nguyên nhân gây nên tính thời vụ, hạn chế đến thời gian lưu trú, khả năng chi tiêu của khách, lãng phí nguồn nhân lực và cơ sở vật chất đầu tư cho du lịch. Sự cố môi trường biển tháng 4/2016 đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động thu hút khách du lịch, đặc biệt là khu, điểm du lịch biển.

- Các tài nguyên du lịch phân bố không tập trung, nên việc quy hoạch, thu hút đầu tư xây dựng thành những khu du lịch tổng hợp, đồng bộ với quy mô lớn để tạo dựng thương hiệu du lịch Hà Tĩnh khó thực hiện.

#### 2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về du lịch của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp chưa thực sự xem du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp, đặc biệt một bộ phận nhân dân vẫn còn nhận thức sai lệch về ngành du lịch.

- Thời gian qua, tỉnh chưa tập trung đầu tư cho phát triển du lịch một cách đồng bộ và quy mô. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý Nhà nước, giữa liên ngành, liên vùng, giữa các ngành với các địa phương và các cơ sở hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch trong quản lý, triển khai thực hiện các chương trình du lịch và trong thanh kiểm tra hoạt động du lịch.

- Môi trường đầu tư chưa thực sự hấp dẫn để thu hút được các doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh đầu tư phát triển du lịch.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về du lịch đa số đào tạo chưa đúng chuyên ngành, chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ.

- Số doanh nghiệp hoạt động du lịch trên địa bàn còn ít, công tác quản trị doanh nghiệp và nghiệp vụ phần lớn chưa chuyên nghiệp, vẫn còn nặng tư tưởng bao cấp, chưa quan tâm đầu tư cho công tác xúc tiến quảng bá và đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu phục vụ khách hàng.

- Hoạt động du lịch tại Hà Tĩnh chưa phát triển nên không thu hút được lao động có tay nghề và tính chuyên nghiệp cao. Ở nhiều cơ sở du lịch, nhận thức của người điều hành, quản lý còn yếu, các cơ sở đào tạo không có chuyên gia và thợ bậc cao; người làm du lịch chưa chịu khó; chưa có kinh phí để hợp tác đào tạo với các cơ sở có uy tín trong nước và các tập đoàn du lịch lớn.

- Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch chưa có tính chiến lược tiếp cận các thị trường tiềm năng, kinh phí đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu. Hàng năm, tỉnh chỉ tham gia được một số ít các hội thảo, hội chợ ở các tỉnh trong nước và Thái Lan, Lào. Việc quảng bá, xúc tiến du lịch thực hiện chưa thường xuyên, thiếu sáng tạo và hình ảnh, thông tin quảng bá còn nghèo nàn, thiếu chuyên nghiệp.

- Cơ chế, chính sách khuyến khích, kinh phí đầu tư cho phát triển du lịch chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển, chưa đề xuất kịp thời các chính sách đặc thù, đột phá để phát triển du lịch từ các thị trường tiềm năng (hạ tầng, đào tạo, tham quan, học tập kinh nghiệm quản lý, nghiên cứu xây dựng mô hình, hoàn thiện sản phẩm, xúc tiến quảng bá...), chưa hoàn thiện cơ chế bảo tồn di sản, chưa phát huy giá trị các di sản văn hóa vào khai thác du lịch.

# Phần thứ ba MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH HÀ TĨNH

# ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

## A. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

### I. XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRONG NƯỚC

Theo số liệu của Tổng cục Du lịch Việt Nam, số lượt khách du lịch tăng hàng năm. Năm 2017, khách du lịch nội địa ước đạt gần 70 triệu lượt khách, tăng 9,6% so với năm 2016; khách du lịch quốc tế ước đạt 12,8 triệu lượt khách, tăng 28% so với năm 2016.

Xu hướng đi du lịch của du khách hiện nay và trong thời gian tới cơ bản là tham quan thắng cảnh tự nhiên, trải nghiệm văn hóa bản địa, nghỉ dưỡng.

Tổ chức du lịch Thế giới (UNWTO) dự báo đến năm 2020 khu vực Đông Nam Á với một nền chính trị ổn định sẽ đón khoảng 125 triệu khách quốc tế và Việt Nam là một quốc gia sở hữu nguồn tài nguyên du lịch đặc sắc cùng với đó là việc bãi bỏ visa đối với công dân một số nước ASEAN, mở thêm các đường bay đến các thành phố lớn trên thế giới là một trong những cơ hội thuận lợi để du lịch Việt Nam phát triển, trong đó có du lịch Hà Tĩnh.

### II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HÀ TĨNH TRONG THỜI GIAN TỚI

Cùng với xu thế phát triển du lịch của ASEAN và cả nước, phát triển du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2018 - 2025 và những năm tiếp theo sẽ tập trung vào các sản phẩm như sau:

- Du lịch biển;

- Du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh;

- Du lịch sinh thái;

- Du lịch cộng đồng;

- Du lịch công vụ.

## B. MỤC TIÊU

### I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xác định phát triển du lịch là nhiệm vụ trọng tâm đột phá trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội để các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành tập trung lãnh đạo chỉ đạo thực hiện, dựa trên thế mạnh của địa phương, đưa du lịch Hà Tĩnh thành ngành kinh tế quan trọng vào năm 2025 và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào những năm tiếp theo; huy động mọi nguồn lực xã hội phát triển các khu, điểm du lịch có hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại, có tính chuyên nghiệp; xây dựng sản phẩm du lịch có thương hiệu, có chất lượng cao, đa dạng, thân thiện với môi trường; đảm bảo sự tăng trưởng liên tục số lượng khách và doanh thu du lịch hàng năm góp phần tăng dần tỷ trọng thu nhập du lịch trong cơ cấu GDP của tỉnh, đưa du lịch Hà Tĩnh trở thành điểm đến hấp dẫn trong khu vực Bắc Trung Bộ.

### II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

- Lượt khách tham quan du lịch: Thu hút trên 10 triệu lượt khách.

- Lượt khách lưu trú du lịch: Thu hút trên 3,5 triệu lượt khách, trong đó trên 500 ngàn lượt khách quốc tế và trên 3 triệu lượt khách nội địa; tăng trưởng khách quốc tế là trên 11%/năm, nội địa trên 5%/năm.

- Tổng doanh thu xã hội về du lịch: Đạt trên 11.500 tỷ đồng. Đóng góp trên 9% GRDP toàn tỉnh.

- Lao động trong lĩnh vực du lịch: trên 20.000 người.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho trên 60% tổng lao động trong lĩnh vực du lịch.

- Cơ sở lưu trú: trên 500 cơ sở, trên 10.000 phòng.

- Khu, điểm du lịch: trên 50 khu, điểm; trong đó trên 20 khu, điểm đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

## C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN DU LỊCH HÀ TĨNH ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

### I. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2018 - 2025

#### 1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về du lịch

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên tuyên truyền trong cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp,các ngành và toàn xã hội, nhằm thay đổi nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của du lịch trong sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh; tuyên truyền sâu rộng quan điểm mới của Đảng về bản chất ngành du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, mang nội dung văn hóa sâu sắc, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng; vị trí, vai trò động lực của ngành du lịch thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác để tập trung đầu tư phát triển bền vững.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt bằng nhiều hình thức các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phát triển du lịch như: Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Luật Du lịch năm 2017 và các văn bản hướng dẫn liên quan; Chương trình hành động số 540-CTr/TU ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 328/KH- UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp ngành du lịch theo Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ; các chính sách phát triển du lịch,... đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động du lịch, đảm bảo phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Đổi mới và đa dạng hóa tuyên truyền, quảng bá về du lịch Hà Tĩnh, xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về phát triển du lịch; quảng bá hình ảnh, con người Hà Tĩnh, bảo đảm du lịch là một trong những nội dung thường xuyên, tập trung trong chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về các khu, điểm du lịch, truyền thống văn hóa, nghĩa tình, mến khách của con người Hà Tĩnh để thu hút du khách trong và ngoại tỉnh, nâng cao nhận thức về hoạt động du lịch trong cộng đồng, xã hội để giao tiếp, ứng xử, kinh doanh văn minh, lịch sự, đúng pháp luật; tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển du lịch.

#### 2. Rà soát, bổ sung quy hoạch và quản lý quy hoạch hoạt động du lịch

- Trên cơ sở quy định của Luật Quy hoạch và “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” đã được UBND tỉnh phê duyệt, tiếp tục rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch các khu, điểm du lịch trọng tâm để có kế hoạch đầu tư phát triển, tránh manh mún, vi phạm quy hoạch, cụ thể:

+ Du lịch biển: Khu du lịch biển quốc gia Thiên Cầm, Xuân Thành, Cửa Sót…

+ Du lịch văn hóa - lịch sử, tâm linh: Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, Ngã ba Đồng Lộc, chùa Hương Tích, đền Chợ Củi, đền Đại Hùng, thành Sơn phòng Hàm Nghi...

+ Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng: Khu du lịch Nước Sốt - Sơn Kim, quần thể khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, chữa bệnh Hải thượng lãn ông, khu du lịch sinh thái hồ Kẻ Gỗ, vườn quốc gia Vũ Quang gắn hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang, thác Vũ Môn, Rào Àn...

- Công tác quản lý quy hoạch, đóng mốc xác định ranh giới, công bố, cung cấp thông tin các quy hoạch du lịch đã được phê duyệt để các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện và người dân tham gia giám sát việc thực hiện.

#### 3. Thu hút nhà đầu tư và xã hội hóa lĩnh vực du lịch

- Thực hiện tốt cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, minh bạch, thuận lợi, cạnh tranh bình đẳng để cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân đầu tư kinh doanh đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động du lịch.

- Khuyến khích, thu hút và ưu đãi các nhà đầu tư chiến lược, đặc biệt các tập đoàn lớn đầu tư hình thành các khu dịch vụ phức hợp, dự án dịch vụ quy mô lớn, các trung tâm thương mại, giải trí chất lượng cao tại các khu, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh và thu hút du khách.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch, nhất là các doanh nghiệp có quy mô lớn, chất lượng cao. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa loại hình, sản phẩm, dịch vụ du lịch, gắn du lịch với các hoạt động, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, làng nghề.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; ban hành các chính sách hỗ trợ du lịch cộng đồng. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp liên quan đến du lịch.

- Phát triển thương mại, dịch vụ gắn liền với du lịch, hình thành các trung tâm mua sắm theo các trục đường, các chợ trung tâm, các khu, điểm du lịch. Thường xuyên tổ chức các chương trình khuyến mại, bán hàng theo mùa và phục vụ ăn uống, vui chơi giải trí thu hút khách du lịch đến Hà Tĩnh.

#### 4. Thị trường du lịch, sản phẩm du lịch, tuyến du lịch

##### 4.1. Thị trường du lịch

*- Thị trường khách quốc tế:* Tiếp cận và từng bước mở rộng thị trường du lịch các nước trong khối ASEAN, đặc biệt là vùng Đông - Bắc Thái Lan, Lào, Đài Loan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc...

*- Thị trường khách nội địa:* Chú trọng khai thác khách du lịch nội tỉnh, khách du lịch từ Hà Nội, các tỉnh phía Bắc, khu vực Bắc Trung Bộ, miền Trung Tây Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long…

##### 4.2. Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch chủ lực

*a) Khai thác du lịch biển: Thiên Cầm, Xuân Thành, Cửa Sót.*

- Rà soát, đánh giá năng lực và hiệu quả hoạt động của ban quản lý các khu du lịch để đổi mới phương thức quản lý phù hợp, đảm bảo thực hiện tốt các nội dung quản lý khu du lịch được quy định tại Điều 29 Luật Du lịch năm 2017.

- Tổ chức khai thác các hoạt động tắm biển, nghỉ dưỡng, sinh thái biển, hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí… (đây là hướng khai thác ưu tiên).

- Mở rộng, nâng cấp hệ thống giao thông từ Quốc lộ 1, Quốc lộ ven biển đến các khu du lịch Thiên Cầm, Xuân Thành, Cửa Sót. Nâng cấp đường Gia Lách đi khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, huyện Nghi Xuân (giai đoạn 2).

- Kết hợp mở rộng các dịch vụ vui chơi giải trí: Sân golf, đua chó giải trí, du thuyền, cắm trại, công viên nước Vinpearl và các dịch vụ vui chơi giải trí, xây dựng hệ thống cầu cảnh quan tại lạch nước ngọt Mỹ Dương Xuân Thành.

- Xây dựng hệ thống điện (trạm biến áp, đường dây cấp điện, chiếu sáng…) đảm bảo đủ điều kiện phục vụ hoạt động du lịch tại các khu du lịch.

- Xây dựng hệ thống cấp nguồn nước sạch đủ cho các khu du lịch.

- Thực hiện phủ sóng internet wifi miễn phí; đầu tư các điểm ATM; trồng cây xanh dọc các tuyến giao thông nội vùng; xây dựng khu xử lý nước thải, rác thải tập trung, nhà vệ sinh tại các khu du lịch Thiên Cầm, Xuân Thành, Cửa Sót, đảo Xuân Giang.

- Kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng 5 đến 6 khách sạn 4 - 5 sao tại khu du lịch Xuân Thành, Thiên Cầm, Cửa Sót, đảo Xuân Giang; đầu tư khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí tại Xuân Hội, Quỳnh Viên, Kỳ Xuân...

*b) Khai thác du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh*

*-* Rà soát, đánh giá năng lực và hiệu quả hoạt động của ban quản lý các di tích lịch sử - văn hóa, tâm linh để đổi mới về quy mô, phương thức hoạt động, quản lý phù hợp, đảm bảo các điều kiện tốt nhất phục vụ du khách theo quy định hiện hành của Luật Du lịch và Luật Di sản văn hóa.

- Tổ chức các hoạt động du lịch văn hóa như: Lễ hội tâm linh, tham quan di tích, nghiên cứu, giáo dục, tri ân... Bên cạnh phát huy giá trị các di sản lịch sử văn hóa Hà Tĩnh, phát triển du lịch văn hóa làm nổi bật tính đặc trưng của từng vùng miền như: Văn hóa danh nhân, văn hóa dòng họ, văn nghệ dân gian... Du lịch gắn với lễ hội tâm linh, giáo dục tri ân là hướng khai thác trọng tâm của du lịch Hà Tĩnh.

- Đưa giá trị di sản văn hóa phi vật thể dân ca Ví - Giặm, Ca trù Cổ Đạm, Mộc bản Trường học Phúc giang vào phục vụ du lịch. Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, chuyên ngành hướng đến đối tượng là giới nghiên cứu về Truyện Kiều, Nguyễn Du và du khách quốc tế, tổ chức chương trình tham quan đến khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du xem biểu diễn Ca Trù, dân ca Ví - Giặm, Trò Kiều; tham quan quần thể khu du lịch lễ hội, tâm linh chùa Hương Tích, khu di tích Ngã ba Đồng Lộc kết hợp làng văn hóa Trường Lưu, di sản Mộc bản Trường học Phúc Giang và nghe điệu ví phường vải nổi tiếng.

- Củng cố, xây dựng các câu lạc bộ văn nghệ dân gian như: Dân ca Ví - Giặm; Ca Trù; lẩy Kiều; ví phường vải... để bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa, tạo không gian diễn xướng phục vụ khách du lịch.

- Huy động nguồn vốn xã hội hóa và nguồn ngân sách để tổ chức không gian phát triển văn hóa du lịch tại khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du theo Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo Khu di tích đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 29/3/2017 gồm: Khu trung tâm, khu quảng trường Nguyễn Du và không gian văn hóa Tiên Điền thành một không gian văn hóa liên hoàn phục vụ du lịch.

- Định kỳ hàng năm tổ chức lễ hội văn hóa Nguyễn Du cấp tỉnh, 05 năm tổ chức Festival văn hóa Nguyễn Du cấp quốc gia. Phát triển du lịch lễ hội tại quần thể khu du lịch lễ hội, tâm linh chùa Hương Tích, khu di tích Ngã ba Đồng Lộc, khu di tích Hải Thượng Lãn Ông, đền Lê Khôi, đền Đại Hùng, đền Chợ Củi, đền thờ Chế thắng phu nhân Nguyễn Thị Bích Châu, đền thờ vua Mai Hắc Đế...

- Xây dựng các công trình vệ sinh công cộng đạt chuẩn đủ để phục vụ khách du lịch, hệ thống xử lý rác thải tập trung tại các khu du lịch lễ hội, tâm linh và hỗ trợ kỹ thuật trưng bày, bảo quản hiện vật và xây dựng đường giao thông nội vùng tại trung tâm văn hóa Hương Bình, Hương Khê.

- Thực hiện phủ sóng internet wifi miễn phí tại khu lưu niệm Đại thi hào Nguyễn Du, khu du lịch lễ hội, tâm linh chùa Hương Tích; khu di tích Ngã ba Đồng Lộc…

- Hoàn thành các hạng mục hạ tầng tại khu du lịch chùa Hương Tích, khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du theo Dự án ADB.

- Tạo điều kiện khuyến khích phát triển và giới thiệu các sản phẩm văn hóa, đặc sản vùng miền tại các khu, điểm di tích lịch sử, văn hóa, tâm linh trên địa bàn tỉnh.

*c) Khai thác du lịch sinh thái*

- Khai thác các hoạt động tham quan danh lam thắng cảnh, nghỉ dưỡng, du lịch thể thao mạo hiểm gắn với các khu bảo tồn, vườn quốc gia, các dãy núi cao phía Tây như hồ Kẻ Gỗ, hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang, thác Vũ Môn.

- Thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn lớn như: Vingroup, Sungroup, FLC, T&T... đầu tư phát triển du lịch tại khu du lịch sinh thái hồ Kẻ Gỗ, vườn quốc gia Vũ Quang gắn hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang, thác Vũ Môn, đảo nổi Xuân Giang...

- Phát triển loại hình du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp chữa bệnh tại khu du lịch Nước Sốt - Sơn Kim gắn với quần thể khu du lịch sinh thái Hải Thượng Lãn Ông.

- Nâng cấp và mở rộng tuyến đường từ đường Quốc lộ 8 vào khu du lịch Nước Sốt - Sơn Kim, từ Hương Sơn đi cửa khẩu Cầu Treo, các tuyến đường vào các vùng nuôi hươu trọng điểm.

- Khai thác loại hình du thuyền nghe hát dân ca Ví - Giặm, ca Trù, lẩy Kiều trên sông La, sông Lam, sông Phủ, sông Cày, hồ Trại Tiểu và hồ Kẻ Gỗ nhằm phát triển các tuyến du lịch đường sông.

*(Chi tiết khái toán kinh phí ở Phụ lục 09 kèm theo).*

##### 4.3. Phát triển sản phẩm du lịch bổ sung

*a) Du lịch công vụ*

- Đăng cai tổ chức các hội nghị, hội thảo, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí khu vực và quốc gia để quảng bá và thu hút khách du lịch đến với Hà Tĩnh. Kêu gọi đầu tư phát triển trung tâm, hội nghị, lưu trú cao cấp, dịch vụ vui chơi giải trí tại khu vực trung tâm thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh và các khu du lịch biển.

- Quy hoạch các tuyến phố đi bộ, mua sắm, ẩm thực… ở trung tâm thành phố Hà Tĩnh.

- Lập quy hoạch hệ thống cơ sở lưu trú trên toàn tỉnh. Xây dựng công viên vui chơi giải trí tại thành phố Hà Tĩnh.

- Khai thác lượng khách công vụ đến làm việc và tham quan tại các khu kinh tế, nhà máy Formosa, cảng Sơn Dương, dự án nhà máy điện gió tại Hoành Sơn quan và nhà máy điện mặt trời tại Cẩm Xuyên…

*b) Du lịch cộng đồng*

- Khai thác phát triển sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng của từng địa phương: Làng nghề thủ công truyền thống (mộc Thái Yên, chiếu cói Nam Sơn, làng cá Cẩm Nhượng, Thạch Kim,…), du lịch cộng đồng homestay, du lịch trải nghiệm nông thôn mới ở Lộc Hà, Nghi Xuân, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Hương Khê, Hương Sơn...

- Lựa chọn các đặc sản của địa phương phục vụ khách du lịch để có các chính sách ưu tiên phát triển như: Kẹo Cu đơ, bưởi Phúc Trạch, cam bù Hương Sơn, cam Khe Mây, cam Thượng Lộc, nhung hươu, rượu sâm nhung, nông nghiệp - thuỷ, hải sản chế biến... Có chính sách hỗ trợ xây dựng các cửa hàng giới thiệu sản phẩm của các địa phương Hà Tĩnh*.*

*(Chi tiết khái toán kinh phí ở Phụ lục 09 kèm theo).*

##### 4.4. Phát triển hệ thống các tuyến du lịch trọng điểm

*- Tuyến du lịch nội tỉnh:*

+ Thành phố Hà Tĩnh - Can Lộc (chùa Hương Tích, Đồng Lộc) - Nghi Xuân (khu du lịch Xuân Thành, khu di tích Nguyễn Du, đền Chợ Củi, du thuyền Giang Đình Cổ Độ, trải nghiệm nông thôn mới) và ngược lại;

+ Thành phố Hà Tĩnh - Cẩm Xuyên (khu du lịch Thiên Cầm, khu du lịch Đồng Nôi) - Hồ Kẻ Gỗ - Kỳ Anh (đền Nguyễn Thị Bích Châu) và ngược lại;

+ Thành phố Hà Tĩnh - Hồng Lĩnh (chùa Hang, Đền Hùng) - Hương Sơn(khu du lịch Nước Sốt - Sơn Kim, quần thể khu du lịchHải Thượng Lãn Ông) và ngược lại;

+ Thành phố Hà Tĩnh - Hương Khê (thác Vũ môn, trung tâm văn hóa Hương Bình, trải nghiệm nông thôn mới) - Vũ Quang (vườn quốc gia Vũ Quang gắn hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang và thành Cụ Phan) và ngược lại;

+ Thành phố Hà Tĩnh - Lộc Hà (khu du lịch Cửa Sót, Quỳnh Viên) - Nghi Xuân (khu du lịch Xuân Thành, khu di tích Nguyễn Du, đền Chợ Củi, du thuyền Giang Đình Cổ Độ, trải nghiệm nông thôn mới) và ngược lại.

*- Tuyến du lịch liên tỉnh:*

+ Hà Tĩnh - Nghệ An - Thành Hoá - Hà Nội và các tỉnh phía Bắc và ngược lại;

+ Hà Tĩnh - Quảng Bình - Huế - Đà Nẵng - Thành phố Hồ Chí Minh - các tỉnh phía Nam và ngược lại;

+ Hà Nội - Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình và ngược lại;

+ Thành phố Hồ Chí Minh - Quảng Bình - Hà Tĩnh - Nghệ An - Thanh Hóa và ngược lại.

*- Tuyến du lịch quốc tế:*

+ Hà Tĩnh – Lào - Đông Bắc Thái Lan và ngược lại;

+ Hà Tĩnh - Trung Quốc - Đài Loan và ngược lại.

#### 5. Phát triển và đào tạo nguồn nhân lực du lịch

##### 5.1. Bố trí, bồi dưỡng nhân lực cho bộ máy quản lý nhà nước

- Bố trí 01 cán bộ có chuyên ngành về du lịch phụ trách lĩnh vực du lịch đối với các huyện, thành phố, thị xã từ năm 2018.

- Bổ sung thêm biên chế cấp Sở (Phòng Nghiệp vụ Du lịch) từ nguồn biên chế dự phòng của tỉnh.

- Hàng năm tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước từ tỉnh đến huyện và đội ngũ quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

##### 5.2. Nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo nghề du lịch

##### - Nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo hiện có, các trường: Đại học Hà Tĩnh, Cao đẳng Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Du, Trung cấp Nghề Hà Tĩnh, Trung cấp Nghề Lý Tự Trọng và các cơ sở đào tạo khác có mã ngành đào tạo du lịch.

- Trong các trường đào tạo có chuyên ngành du lịch, hàng năm ưu tiên gửi số giáo viên giảng dạy chuyên ngành du lịch đi học nâng cao trong và ngoài nước. Các cơ sở dạy nghề ưu tiên bổ sung tuyển dụng những người có tay nghề, bậc thợ giỏi, đạt danh hiệu về các lĩnh vực kỹ thuật chế biến món ăn, buồng, bàn để giảng dạy thực hành nghề cho học viên.

- Đầu tư xây dựng cơ sở thực hành nghề du lịch tại các trường đào tạo có mã ngành du lịch.

##### 5.3. Liên kết với cơ sở đào tạo nghề của Saigontourist, các trường có bề dày đào tạo du lịch như: Cao đẳng Du lịch Huế, Quảng Ninh; thuê các chuyên gia, thợ bậc cao đào tạo nghề du lịch.

##### 5.4. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về du lịch

##### - Hàng năm tổ chức các lớp đào tạo về kiến thức kinh doanh du lịch cho đội ngũ cán bộ thôn, xóm và cộng đồng dân cưtại các điểm du lịch, tạo điều kiện khởi nghiệp làm du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề, homestay.

##### - Bồi dưỡng kỹ năng quản lý doanh nghiệp và phát triển hệ thống đào tạo viên (VTOS) tại các cơ sở kinh doanh. Trong đó: Bồi dưỡng kỹ năng (số lượng đào tạo theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp) và tổ chức các cuộc thi tay nghề, thi nâng bậc nghề cho nhân viên: Lễ tân, buồng, bàn, bar, bếp (định kỳ 02 năm 01 lần).

##### - Bồi dưỡng định kỳ hàng năm kiến thức về nghiệp vụ du lịch, văn hóa ứng xử, kỹ năng giao tiếp, bán hàng cho người dân trực tiếp làm dịch vụ du lịch và người dân vùng phụ cận các khu, điểm du lịch; số lượng đào tạo: Theo nhu cầu thực tế của cơ sở.

##### - Bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch các tại điểm tham quan du lịch; số lượng đào tạo 50 học viên/khóa/năm.

##### (Chi tiết khái toán kinh phí ở Phụ lục 09 kèm theo).

#### 6. Xúc tiến, quảng bá du lịch

##### 6.1. Đổi mới cách thức, nội dung, đảm bảo thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch.

##### 6.2. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông và sự tham gia của toàn xã hội trong hoạt động xúc tiến quảng bá.

##### 6.3. Tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá ở nước ngoài

- Tổ chức và phối hợp tham gia hội nghị xúc tiến, hội chợ du lịch tại Lào, Thái Lan, giới thiệu sản phẩm, hình ảnh hấp dẫn về du lịch của Hà Tĩnh đến với du khách nước ngoài.

- Xuất bản tập gấp, bản đồ du lịch, cẩm nang du lịch, phim du lịch bằng tiếng Anh, Lào, Thái, Trung Quốc...

- Tổ chức mời và đón đoàn famtrip nước ngoài (Thái Lan, Lào, Trung Quốc) đến khảo sát, tư vấn xây dựng sản phẩm, tuyên truyền quảng bá về du lịch Hà Tĩnh.

##### 6.4. Tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá trong nước

- Tham gia năm du lịch quốc gia tại các địa phương, hội chợ, hội thảo, hội nghị xúc tiến du lịch tại các thị trường trọng điểm: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và các tỉnh khác.

- Tổ chức và đón đoàn famtrip trong nước (Hà Nội, các tỉnh phía Bắc, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng Nam Bộ, miền Trung Tây Nguyên) đến khảo sát, thẩm định, tư vấn hoàn thiện sản phẩm và tuyên truyền, quảng bá về du lịch Hà Tĩnh.

- Nâng cao chất lượng, cập nhật thông tin các chuyên trang, chuyên mục, bài viết giới thiệu về du lịch Hà Tĩnh.

- Xây dựng các biển tấm lớn quảng bá du lịch tại các nút giao thông và một số điểm du lịch trọng điểm; tăng cường quảng bá trên các mạng xã hội: Facebook, youtube...; phát hành các ấn phẩm về các danh nhân, di tích lịch sử, danh thắng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức cuộc thi sáng tác sản phẩm văn hóa, lưu niệm đặc trưng về du lịch Hà Tĩnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin truyền thống phục vụ xúc tiến du lịch; nâng cấp website du lịch Hà Tĩnh và liên kết với website của Tổng cục Du lịch và các tỉnh, thành phố; cung cấp thông tin chính xác về y tế, an ninh... qua internet và các ấn phẩm, cẩm nang du lịch để khách lựa chọn. Công khai các điểm dịch vụ du lịch đạt chuẩn.

- Mời các chuyên gia marketing và các nhà tư vấn lĩnh vực thương mại điện tử để hỗ trợ kiến thức, đầu tư xây dựng trang web, công cụ thanh toán trực tuyến, công cụ phát triển thương hiệu gắn với tên miền internet và quảng cáo trực tuyến về du lịch.

- Tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong tỉnh đi du lịch nội tỉnh, ngoại tỉnh và nước ngoài ưu tiên sử dụng các chương trình tour của các đơn vị lữ hành trên địa bàn tỉnh.

##### 6.5. Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

##### Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch nhằm đảm bảo đủ nguồn kinh phí cho các hoạt động phát triển du lịch, từng bước giảm sự phụ thuộc vào nguồn chi ngân sách. Quỹ được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện, hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu là xúc tiến, quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài; hỗ trợ nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm du lịch; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch và hỗ trợ hoạt động truyền thông du lịch trong cộng đồng.

##### (Chi tiết khái toán kinh phí ở Phụ lục 09 kèm theo).

#### 7. Liên kết phát triển du lịch, hợp tác quốc tế

- Mở rộng liên kết hợp tác phát triển du lịch (đào tạo nguồn nhân lực, kết nối tour tuyến) với các nước trong khu vực: Lào, Thái Lan, Trung Quốc.

- Xúc tiến mở văn phòng đại diện du lịch tại Thái Lan, thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng.

- Liên kết hợp tác du lịch với các tỉnh thành trong cả nước, đặc biệt là các thành phố lớn như: Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Ninh…

- Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh liên kết hợp tác du lịch bốn địa phương 1 điểm đến (Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình) và các hãng lữ hành lớn trong nước.

- Xúc tiến mở tuyến xe khách cố định và xe du lịch giữa tỉnh Hà Tĩnh với các địa phương của Lào và Thái Lan.

*(Chi tiết khái toán kinh phí ở Phụ lục 09 kèm theo)*

#### 8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, thị, thành phố đảm bảo yêu cầu năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ để làm tốt công tác tham mưu quản lý nhà nước về du lịch.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới. Xây dựng quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho các thành viên đảm bảo tính phối hợp đồng bộ, đạt hiệu quả cao.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành, xử lý nghiêm các vi phạm; xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; kiểm soát chất lượng dịch vụ du lịch.

- Chủ động thực thi các biện pháp quản lý tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến du lịch.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh về chất lượng phục vụ, an toàn vệ sinh thực phẩm, sử dụng lao động, niêm yết giá, vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn trong hoạt động du lịch; giải quyết dứt điểm tình trạng ăn xin, chèo kéo khách tại các khu du lịch, điểm tham quan trong toàn tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các xe du lịch được cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch chở các đoàn tour có hợp đồng, có hướng dẫn viên ở trên xe khi lưu thông qua địa bàn tỉnh; được ưu tiên vào các khu, điểm du lịch trên địa bàn và được hướng dẫn ưu tiên dừng, đỗ tại vị trí phù hợp khi đoàn có nhu cầu mua các sản phẩm đặc sản của địa phương.

### II. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỪ NĂM 2026 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

#### 1. Tổng kết, đánh giá thực hiện Đề án giai đoạn 2018 - 2025

- Tổ chức hội nghị tổng kết từ cơ sở đến tỉnh, đánh giá kết quả đạt được, rút kinh nghiệm, bổ sung đề xuất giải pháp giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về du lịch.

- Tiếp tục chú trọng và đẩy mạnh công tác thu hút nhà đầu tư, kêu gọi xã hội hóa lĩnh vực du lịch.

- Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực du lịch.

#### 2. Thị trường du lịch, phát triển sản phẩm, tuyến du lịch

##### 2.1. Thị trường du lịch

*- Thị trường khách quốc tế:* Tiếp tục mở rộng thị trường ASEAN, khai thác các thị trường Đông Á - Thái Bình Dương (Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc); thị trường Tây Âu, thị trường Bắc Mỹ. Thị trường mở rộng: Trung cận Đông và Ấn Độ...

*- Thị trường khách nội địa:* Tiếp tục chú trọng khai thác các thị trường như giai đoạn 2018 - 2025 và mở rộng đến các thị trường nội địa khác.

##### 2.2. Phát triển sản phẩm du lịch

- Nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, tập trung xây dựng thương hiệu, tiếp tục đầu tư cho các sản phẩm chủ lực và hình thành liên kết với chuỗi các sản phẩm bổ sung được xác định giai đoạn 2018 - 2025.

- Phát triển sản phẩm du lịch từ các làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với việc phát triển các sản phẩm chủ lực kết nối theo chuỗi giá trị và Chương trình “mỗi xã, phường một sản phẩm”. Tạo sản phẩm du lịch mang tính văn hóa vùng miền.

- Hoàn thành hệ thống cung cấp điện, hệ thống cấp nước sạch, khu xử lý rác thải, nước thải tập trung; xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch tại các khu, điểm du lịch đã được tỉnh phê duyệt.

- Kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật như các công viên vui chơi giải trí thể thao tại thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh; xây dựng và hoàn thiện 6 đến 8 khách sạn 3 - 5 sao tại các khu du lịch biển: Cửa Sót, Thạch Văn - Thạch Trị, Kỳ Xuân, Đèo Con; Đầu tư tàu khách du lịch phục vụ khách du thuyền trên hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang, hồ Đá Hàn, sông La...

##### 2.3. Phát triển hệ thống tuyến du lịch

*- Tiếp tục khai thác các tuyến du lịch được xác định giai đoạn 2018 - 2025.*

*- Bổ sung các tuyến du lịch liên tỉnh:*

+ Ninh Bình - Thanh Hóa - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Quảng Ninh - Hải Phòng - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Yên Bái - Lào Cai - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Cà Mau - Cần Thơ - Hà Tĩnh và ngược lại.

*- Bổ sung các tuyến du lịch quốc tế:*

+ Malaysia - Singapore - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Nhật Bản - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Hàn Quốc - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Hongkong - Đài Loan - Hà Tĩnh và ngược lại;

+ Campuchia - Thành phố Hồ Chí Minh - Hà Tĩnh và ngược lại.

#### 3. Phát triển và đào tạo nguồn nhân lực du lịch

##### 3.1. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho cán bộ quản lý nhà nước về du lịch

- Hàng năm, cử cán bộ quản lý nhà nước về du lịch ở các cấp học tập nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, lựa chọn những cán bộ có năng lực đào tạo chuyên sâu, đào tạo cao học về du lịch đáp ứng tiêu chí 100% cán bộ quản lý nhà nước được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ; 100% nhân viên được đào tạo nghề du lịch.

##### 3.2. Bồi dưỡng kiến thức về kinh doanh du lịch cộng đồng, ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Trung) cho người dân, doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp như giai đoạn 2018 - 2025; đồng thời, tập trung nâng cao kiến thức quản trị doanh nghiệp và ngoại ngữ cho những người làm du lịch, phấn đấu có trên 25% số người kinh doanh du lịch nói thông thạo ít nhất 1 ngoại ngữ.

##### 3.3. Tổ chức các cuộc thi nghề du lịch cho nhân viên các doanh nghiệp du lịch.

Nhằm góp phần nâng cao ý thức phấn đấu rèn luyện tay nghề đồng thời để đảm bảo chế độ cho người lao động, định kỳ tổ chức các cuộc thi nghề cấp tỉnh cho đội ngũ nhân viên các doanh nghiệp du lịch.

##### 3.4. Bồi dưỡng hướng dẫn viên du lịch

- Rà soát thực trạng trình độ chuyên môn đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm, hướng dẫn viên du lịch trong nước và quốc tế để bồi dưỡng đào tạo kỹ năng, chuyên môn, và có trên 70% số hướng dẫn viên du lịch tại điểm, hướng dẫn viên du lịch thông tạo ít nhất một ngoại ngữ.

- 100% hướng dẫn viên phải được đào tạo nghiệp vụ hướng dẫn du lịch.

#### 4. Xúc tiến, quảng bá du lịch, liên kết phát triển du lịch, hợp tác quốc tế

Tiếp tục thực hiện tại các thị trường đã xác định. Mở rộng thêm thị trường: Anh, Nga, Đức, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Tây Âu.

### III. CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách thực hiện Đề án phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo tại kỳ họp thứ V, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII.

# Phần thứ tư NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ

### I. HUY ĐỘNG NGUỒN VỐN ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, các tổ chức quốc tế và sự hỗ trợ của ngân sách tỉnh thông qua các chương trình, dự án.

- Huy động nguồn lực lồng ghép từ các chương trình, dự án trên địa bàn.

- Huy động nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

### II. KHÁI TOÁN NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2018 - 2025

**Tổng nhu cầu: 60.440,56 tỷ đồng; trong đó:**

- Nguồn Ngân sách nhà nước: 857,56 tỷ đồng.

+ ADB: 176,0 tỷ đồng;

+ Trung ương: 518,06 tỷ đồng;

+ Địa phương: 163,5 tỷ đồng;

- Nguồn vốn các thành phần kinh tế: 59.583 tỷ đồng;

*(Chi tiết có Phụ lục 09 kèm theo).*

# Phần thứ năm TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý phụ trách.

### 2. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các cấp, địa phương liên quan trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xây dựng, thực hiện cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư, ưu đãi thu hút đầu tư đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ quản lý, người dân tham gia trực tiếp vào hoạt động du lịch, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo tồn, phá huy giá trị văn hóa, tài nguyên thiên nhiên tại địa phương để phục vụ phát triển du lịch địa phương.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động quảng bá xúc tiến đưa hình ảnh Hà Tĩnh đến gần hơn với du khách.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án tại từng địa phương và các sở, ban, ngành liên quan. Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án giải quyết. Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án; định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan theo quy định.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp Sở Tài chính cân đối bố trí ngân sách cho việc thực hiện Đề án theo phân kỳ hàng năm đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư, ưu đãi thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch đã được xác định trong Đề án.

### 4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thẩm định, bố trí các nội dung liên quan đến kinh phí hoạt động sự nghiệp và các nội dung hoạt động của Đề án. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án đúng mục đích và hiệu quả.

### 5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu áp dụng cơ chế chính sách, tạo thuận lợi trong việc giao đất để các doanh nghiệp đầu tư vào du lịch.

- Kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải tại các khu, điểm du lịch, đảm bảo môi trường sạch, xanh, đẹp.

- Kiểm tra các dự án nuôi trồng thủy hải sản và các dự án khác ảnh hưởng xấu đến các bãi tắm để có phương án xử lý kịp thời đảm bảo phát triển bền vững**.**

### 6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, các sở ngành, địa phương, đơn vị liên quan, nhà đầu tư… trong công tác thẩm định và quản lý quy hoạch, xây dựng và các nhiệm vụ khác theo quản lý ngành tại các khu - điểm du lịch, các dự án du lịch đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững.

### 7. Sở Giao thông Vận tải

- Tăng cường công tác quản lý phương tiện vận tải hành khách, bảo đảm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành phát triển hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn. Phối hợp, hướng dẫn thực hiện các dự án về phát triển hệ thống hạ tầng giao thông liên quan đến phát triển du lịch.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển hạ tầng giao thông phục vụ du lịch theo hình thức PPP.

- Phối hợp với UBND thành phố, thị xã quy hoạch cắm biển ưu tiên xe du lịch trên một số tuyến đường nội thành, nội thị.

### 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch kêu gọi các nhà đầu tư có tiềm năng để đầu tư phát triển du lịch sinh thái thuộc lĩnh vực ngành phụ trách đã được quy hoạch. Tạo điều kiện thuận lợi và hướng dẫn các nhà đầu tư trong việc triển khai thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan theo đúng quy định.

- Rà soát, đánh giá việc cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nguồn nước hồ Kẻ Gỗ để tham mưu đề xuất trong việc quy hoạch xây dựng Khu du lịch sinh thái hồ Kẻ Gỗ.

### 9. Sở Công Thương

- Chủ trì triển khai các chính sách ưu đãi, hỗ trợ sản xuất đối với các cơ sở sản xuất; hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng, theo đúng quy hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để định hướng, phát triển sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông - thuỷ - hải sản đảm bảo chất lượng, hợp thị hiếu của người tiêu dùng và du khách, nhất là tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề… gắn với phát triển du lịch.

- Thường xuyên kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, chất lượng hàng hóa, tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch về kiến thức, nội dung, lộ trình thực hiện các cam kết WTO và các hiệp định FTA...

### 10. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, các cơ quan đại diện ngoại giao tại nước ngoài và các đơn vị có liên quan, tăng cường hợp tác, quảng bá hình ảnh con người và tiềm năng du lịch Hà Tĩnh ra nước ngoài; tạo điều kiện kết nối các tour tuyến du lịch, liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa các nước và trong khu vực.

### 11. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn cho du khách. Trong khuôn khổ luật pháp, tạo điều kiện cho nhà đầu tư, khách du lịch đến khảo sát, tham quan, đầu tư kinh doanh du lịch tại Hà Tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn cho khách khi đến tham quan du lịch tại các tuyến, khu, điểm du lịch trọng điểm.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở kinh doanh lưu trú hoạt động tại khu cửa khẩu, các khu, điểm du lịch trên địa bàn theo đúng quy định.

### 12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển du lịch; chủ trì xây dựng dự án và tổ chức thực hiện phủ sóng wifi miễn phí ở các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự án bản đồ số hóa các địa danh du lịch trên địa bàn Hà Tĩnh; xây dựng ứng dụng Du lịch Hà Tĩnh lên điện thoại thông minh chạy các hệ điều hành ios, android…; phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch xây dựng cơ sở dữ liệu số đưa vào ứng dụng để phục vụ các hoạt động du lịch, du khách.

### 13. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và hệ thống cấp cứu, vận chuyển cấp cứu phục vụ người dân và du khách.

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ, du lịch và các cơ sở liên quan đến hoạt động dịch vụ, du lịch; xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khoẻ của du lịch và cộng đồng. Kiểm soát vệ sinh dịch tễ tại các cửa khẩu, không để dịch bệnh lây lan từ khách du lịch ngoài tỉnh và nước ngoài vào Hà Tĩnh.

### 14. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch chỉ đạo các hoạt động trải nghiệm cho học sinh gắn với các địa chỉ du lịch văn hóa -lịch sử; đồng thời tuyên truyền về các sản phẩm du lịch của Hà Tĩnh.

### 15. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các cơ quan chuyên môn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường các tin, bài tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, người dân về vai trò, vị trí của ngành du lịch; kêu gọi đầu tư du lịch nói chung và du lịch cộng đồng nói riêng, trên kênh thông tin trong tỉnh, các tỉnh bạn và các kênh Trung ương.

- Xây dựng các video clip về các bãi biển, khu du lịch tâm linh, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh để truyền thông mạnh mẽ trên báo điện tử, cổng thông tin điện tử của các đơn vị chuyên về du dịch và trên mạng xã hội nhằm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá du lịch Hà Tĩnh đến với du khách trong và ngoài nước

### 16. Hiệp hội Du lịch Hà Tĩnh

- Phối hợp với các đơn vị quản lý Nhà nước để triển khai thực hiện Đề án.

- Cũng cố và xây dựng các hội, chi hội nghề nghiệp du lịch, đưa hoạt động của các chi hội nghề nghiệp thành hoạt động chuyên môn sâu trong du lịch nhằm nâng cao chất lượng của các sản phẩm du lịch.

- Liên kết với các tổ chức phi chính phủ, các hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế để giao lưu, trao đổi về nhân lực, chuyên môn nghiệp vụ, sản phẩm, tuyên truyền quảng bá, kết nối tour, tuyến...

### 17. Các đơn vị đào tạo du lịch

Tăng cường các hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo, từng bước hoàn chỉnh các kế hoạch đào tạo, phấn đấu đến năm 2025 có 30% nhân lực lao động du lịch đạt chuẩn Việt Nam, 10% đạt chuẩn khu vực ASEAN và 5% đạt chuẩn quốc tế.

### 18. Các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội

- Căn cứ Đề án “Phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”, chính sách khuyến khích phát triển du lịch và các quy định khác của pháp luật liên quan, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện tại địa phương (gửi Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch kiểm tra, theo dõi, tổng hợp); chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền quy định; định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch) và các cơ quan liên quan khác theo quy định.

- Chỉ đạo việc rà soát, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm du lịch là một nội dung thiết yếu trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển cũng như từng đề án, dự án đầu tư của địa phương.

- Tăng cường phối hợp quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn, quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh an toàn phát triển du lịch nói chung và an toàn cho khách du lịch nói riêng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

- Ban hành theo thẩm quyền các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư du lịch để phát triển các tiềm năng, thế mạnh của địa phương; đẩy mạnh liên kết các địa phương để phát triển sản phẩm, thị trường và các chuỗi giá trị du lịch./.

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**